

BÁO CÁO CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TẠI CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KHÓA IX
(Tháng 12 năm 2020)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO TÓM TẮT
ƯỚC THỰC HIỆN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2020
VÀ DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2021

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2020

I. Dự toán được giao năm 2020:

Căn cứ Quyết định số 2503/QĐ-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính, Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân Thành phố, Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân Thành phố; Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 5225/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2019 về giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020. Cụ thể như sau:

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 405.828 tỷ đồng.

Bao gồm:

+ Thu nội địa: 278.628 tỷ đồng.

+ Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 115.000 tỷ đồng.

+ Thu dầu thô: 12.200 tỷ đồng.

- Tổng thu ngân sách địa phương: 91.561 tỷ đồng.

Bao gồm:

+ Số thu NSDP được hưởng theo phân cấp: 75.488 tỷ đồng.

+ Thu bổ sung có mục tiêu từ NSTW: 8.693 tỷ đồng.

+ Nguồn cải cách tiền lương năm trước chuyển sang: 7.380 tỷ đồng.

- Tổng chi ngân sách địa phương: 102.048 tỷ đồng.

+ Chi đầu tư phát triển: 36.104 tỷ đồng.

+ Chi thường xuyên: 46.650 tỷ đồng.

+ Chi trả lãi vay: 1.608 tỷ đồng.

- Bộ chi ngân sách địa phương: **10.487 tỷ đồng.**

II. Đánh giá tình hình thực hiện thu ngân sách năm 2020:

1. Tình hình thu ngân sách nhà nước (NSNN):

Ước thực hiện tổng thu NSNN trên địa bàn là **352.000 tỷ đồng**, đạt **86,74%** dự toán và **giảm 14,18%** so cùng kỳ. Cụ thể như sau:

1.1. Thu nội địa: ước **238.000 tỷ đồng**, đạt **85,42%** dự toán và giảm **11,37%** so cùng kỳ. Nếu không tính số Bộ Tài chính ghi thu cho ngân sách thành phố năm 2019¹ thì ước tổng thu nội địa năm 2020 giảm 7,54% so với cùng kỳ.

Thu nội địa (*trừ thu tiền sử dụng đất*): **226.810 tỷ đồng**, đạt **84,43%** dự toán và giảm **10,65%** so với cùng kỳ.

1.2. Thu từ dầu thô: ước **10.500 tỷ đồng**, đạt **86,07%** dự toán và giảm **52,22%** so với cùng kỳ.

1.3. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: Ước thực hiện thu từ hoạt động xuất nhập khẩu là **103.500 tỷ đồng**, đạt **90%** dự toán và giảm **12,83%** so cùng kỳ.

*** Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu NSNN cả năm 2020:**

Kết thúc năm ngân sách 2019, tình hình kinh tế có nhiều khởi sắc, số thu ngân sách trên địa bàn Thành phố lần đầu tiên vượt mốc 400 ngàn tỷ đồng. Năm 2020, Thành phố được Trung ương giao thu ngân sách trên 26% tổng thu ngân sách cả nước, với sự quyết tâm và đồng lòng của người dân, doanh nghiệp và các cấp chính quyền địa phương thì dự kiến Thành phố sẽ hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Tuy nhiên, bước vào năm 2020, dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (Covid-19) bùng phát mạnh trên toàn cầu đã tác động tiêu cực đến nền kinh tế của các quốc gia trên thế giới, nhiều nước phải đóng cửa biên giới nhằm ngăn chặn dịch bệnh lây lan đã làm đứt, gãy chuỗi cung ứng và làm tăng nguy cơ thiếu hụt nguyên liệu sản xuất, sản phẩm tiêu dùng làm thay đổi nhu cầu tiêu dùng... Kinh tế thành phố chịu ảnh hưởng nghiêm trọng của đại dịch Covid-19, ảnh hưởng đến hầu hết các ngành, lĩnh vực kinh tế, xã hội nhất là đối với các ngành hàng không, du lịch, dịch vụ lưu trú, ăn uống...; các doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động hoặc thu hẹp quy mô sản xuất – kinh doanh và tạm dừng kế hoạch tuyển dụng lao động cho việc mở rộng quy mô sản xuất.

Trước tình hình đó, để hỗ trợ, giải quyết khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người dân; ngay từ đầu năm, thành phố đã kịp thời triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách do Chính phủ ban hành về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội. Đồng thời, thành phố tập trung chú trọng thực hiện các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, nuôi dưỡng nguồn thu, triển khai nhiều biện pháp kích thích, khôi phục kinh tế (kích cầu du lịch, đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính để hỗ trợ lưu thông hàng hóa trên địa bàn...); đảm bảo “mục tiêu kép” – vừa phòng chống dịch bệnh, vừa duy trì phục hồi và phát triển các hoạt động kinh tế - xã hội và đảm bảo đời sống nhân dân.

¹ Bộ Tài chính ghi thu đối với thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế là 11.128 tỷ đồng.

Với quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, sự phấn đấu nỗ lực của các ngành, các cấp, các doanh nghiệp và nhân dân thành phố, tình hình kinh tế - xã hội của thành phố có một số điểm sáng, tiền đề cho sự phục hồi, tăng trưởng tốt hơn; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ có dấu hiệu phục hồi nhanh.

Mặc dù vậy, trong năm 2020, dưới tác động nghiêm trọng của đại dịch Covid-19 đến các hoạt động sản xuất – kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống người dân; kết hợp với việc thực hiện các chính sách miễn, giảm thuế và các khoản thu ngân sách hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân đã ảnh hưởng làm giảm thu ngân sách nhà nước; kết quả thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt **86,74%** dự toán được giao, giảm **14,18%** so cùng kỳ.

2. Thu ngân sách địa phương:

Tổng thu ngân sách địa phương ước thực hiện năm 2020 là **176.875 tỷ đồng**. Nếu không tính thu chuyển nguồn, thu kết dư ngân sách thì tổng thu ngân sách địa phương là **76.276 tỷ đồng**, đạt **90,61%** so dự toán và giảm **7,28%** so với cùng kỳ. Trong đó:

2.1. Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp: **67.583 tỷ đồng**, đạt **89,53%** dự toán và giảm **13,32%** so cùng kỳ. Nếu trừ tiền sử dụng đất thì đạt **56.393 tỷ đồng**, bằng **86,11%** dự toán và giảm **10,89%** so với cùng kỳ.

2.2. Thu bổ sung theo mục tiêu từ ngân sách trung ương: **8.693 tỷ đồng**.

3. Kết quả thực hiện chi ngân sách năm 2020:

3.1. Ước thực hiện chi ngân sách địa phương cả năm 2020 là **91.713 tỷ đồng**, đạt **89,87%** dự toán giao đầu năm và tăng **35,85%** so với cùng kỳ². Nếu không tính kinh phí chi trả thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND (4.178 tỷ đồng) thì tổng chi là **87.535 tỷ đồng**, đạt **91,74%** dự toán giao đầu năm.

a) *Chi đầu tư phát triển*: ước thực hiện **36.996 tỷ đồng**, chiếm tỷ trọng **46,65%** trong tổng chi cân đối ngân sách thành phố (79.305 tỷ đồng), đạt **102,47%** dự toán giao đầu năm và **tăng 68,15%** so với cùng kỳ.

b) *Chi thường xuyên*: ước thực hiện **45.123 tỷ đồng**, đạt **96,73%** dự toán giao đầu năm và **tăng 7,24%** so với cùng kỳ. Nếu không tính kinh phí chi trả thu nhập tăng thêm (4.178 tỷ đồng) thì tổng chi thường xuyên là **40.945 tỷ đồng**, tăng **2,31%** dự toán giao đầu năm.

Trong đó:

- Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề: ước thực hiện **14.699 tỷ đồng**, (*khối Thành phố: 2.691 tỷ đồng; khối quận - huyện: 12.008 tỷ đồng*), đạt **91,98%** dự toán và giảm **2,36%** so cùng kỳ, chiếm tỷ trọng **29,76%** trong tổng chi thường xuyên.

- Chi khoa học và công nghệ: ước thực hiện **1.019 tỷ đồng**, đạt **98,25%** dự toán và tăng **41,42%** so với cùng kỳ, chiếm tỷ trọng **2,44%** trong tổng chi thường xuyên³.

² Không tính chi chuyển nguồn.

³ Luật Khoa học công nghệ quy định chi sự nghiệp khoa học công nghệ đảm bảo 2% tổng chi ngân sách.

c) Chi trả nợ lãi do chính quyền địa phương vay: ước thực hiện **1.353 tỷ đồng**, đạt **84,14%** so với dự toán.

d) Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: **11,4 tỷ đồng**.

d) Chi từ số bổ sung có mục tiêu của ngân sách Trung ương để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và một số nhiệm vụ năm 2020 là **8.230 tỷ đồng**.

3.2- Chi trả nợ gốc: 3.724 tỷ đồng, đạt **98,2%** so với dự toán năm 2020.

3.3. Đánh giá kết quả thực hiện dự toán chi:

Nhìn chung, trong năm 2020, Thành phố đã triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp quản lý, điều hành chi ngân sách bám sát dự toán được giao, chặt chẽ, tiết kiệm, đảm bảo việc sử dụng ngân sách tiết kiệm, hiệu quả. Thành phố đã đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách năm 2020 theo đúng tinh thần Nghị quyết số 59/NQ-HĐND và Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố. Việc phân bổ ngân sách được đảm bảo thực hiện theo định mức, tiêu chuẩn, đáp ứng nhu cầu chi thường xuyên, thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch và hỗ trợ cho người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

Việc bố trí kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản được quan tâm chặt chẽ, đảm bảo đúng nguyên tắc, định hướng đã được Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua, tuân thủ đúng các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn nhà nước; các dự án được giao kế hoạch trong năm đều phù hợp với quy hoạch và đầy đủ thủ tục theo quy định.

B. DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2021

Tại Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 29 tháng 7 năm 2020 về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 và hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 71/2020/TT-BTC ngày 30 tháng 7 năm 2020 về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 và kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2021-2023; trong đó, dự toán thu NSNN được xác định theo nguyên tắc như sau:

- **Dự toán thu nội địa từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 tăng bình quân tối thiểu 9-11% so với đánh giá ước thực hiện năm 2020.**

- **Dự toán thu từ hoạt động xuất nhập khẩu năm 2021 tăng bình quân tối thiểu 4-6% so với đánh giá ước thực hiện năm 2020.**

Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố dự toán thu - chi ngân sách năm 2021 như sau:

I. Chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao:

Theo Quyết định số 1950/QĐ-TTg ngày 28 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, các chỉ tiêu thu, chi được phân bổ như sau:

1. Tổng dự toán thu NSNN năm 2021 là 364.893 tỷ đồng, giảm 10,09% so với dự toán năm 2020 và tăng 3,66% so với thực hiện năm 2020.

- Thu nội địa là **248.343 tỷ đồng**, giảm **10,87%** so dự toán và **tăng 4,35%** so ước thực hiện năm 2020.

- Thu từ dầu thô là **8.550 tỷ đồng**, giảm **29,92%** so với dự toán 2020 và giảm **18,57%** so ước thực hiện năm 2020.

- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu là **108.000 tỷ đồng**, giảm **6,09%** so với dự toán và **tăng 4,35%** so ước thực hiện năm 2020.

2. Tỷ lệ % phân chia nguồn thu cho ngân sách địa phương⁴:18%,

3. Tổng thu ngân sách địa phương: 73.374 tỷ đồng, giảm 12,84% so với dự toán năm 2020. Trong đó:

3.1-Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp: **69.092 tỷ đồng**, giảm **8,47%** so với dự toán năm 2020; gồm:

- Các khoản thu 100% ngân sách địa phương: **33.522 tỷ đồng**, giảm **4,52%** so với dự toán năm 2020.

- Các khoản thu phân chia phần ngân sách địa phương được hưởng: **35.570 tỷ đồng**, giảm **11,91%** so với dự toán năm 2020.

3.2- Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương để thực hiện một số công trình, dự án đầu tư và chương trình mục tiêu quốc gia, mục tiêu khác: **4.282 tỷ đồng**, giảm **50,75%** so với dự toán năm 2020.

4. Tổng chi ngân sách địa phương (bao gồm bội chi): 88.247 tỷ đồng, giảm 6,78% so với dự toán năm 2020 (94.668 tỷ đồng).

5. Bội chi ngân sách địa phương: 14.873 tỷ đồng, tăng 41,82% so với dự toán năm 2020.

II. Dự toán thu chi ngân sách năm 2021 trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua:

1. Dự toán thu NSNN trên địa bàn năm 2021:

Tổng dự toán thu NSNN năm 2021 là 364.893 tỷ đồng, giảm 10,09% so dự toán năm 2020 và **tăng 3,66% so ước thực hiện năm 2020. Bao gồm:**

1.1. Thu nội địa là **248.343 tỷ đồng**, giảm **10,87%** so dự toán và **tăng 4,35%** so ước thực hiện năm 2020.

1.2. Thu từ dầu thô là **8.550 tỷ đồng**, giảm **29,92%** so với dự toán 2020 và giảm **18,57%** so ước thực hiện năm 2020.

1.3. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu là **108.000 tỷ đồng**, giảm **6,09%** so với dự toán và **tăng 4,35%** so ước thực hiện năm 2020.

2. Dự toán thu ngân sách địa phương năm 2021:

Tổng dự toán thu ngân sách địa phương năm 2021 là 82.129 tỷ đồng, giảm 10,3% so với dự toán năm 2020. Nếu không tính số thu bổ sung từ nguồn cải cách

⁴Đối với các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương theo quy định tại khoản 2 Điều 35 của Luật NSNN năm 2015.

tiền lương để đảm bảo nhu cầu chênh lệch tiền lương tăng từ 1.210.000 đồng lên 1.490.000 đồng và trả thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND (8.755 tỷ đồng) thì **dự toán thu ngân sách địa phương năm 2021 là 73.374 tỷ đồng**, giảm **12,84%** so với dự toán năm 2020. Bao gồm:

2.1. Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp: **69.092 tỷ đồng**, giảm **8,47%** so với dự toán năm 2020.

2.2. Thu bồ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương để thực hiện một số công trình, dự án đầu tư và chương trình mục tiêu quốc gia, mục tiêu khác: **4.282 tỷ đồng**, giảm **50,75%** so với dự toán năm 2020.

2.3. Thu bồ sung từ nguồn cải cách tiền lương năm trước chuyển sang: **8.755 tỷ đồng**.

3. Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2021:

3.1. Nguyên tắc phân bổ dự toán chi ngân sách năm 2021:

Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021 được xây dựng trong phạm vi nguồn thu thành phố được hưởng theo quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015; phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố năm 2021 và giai đoạn 2021-2025; ước khả năng thực hiện năm 2021, xây dựng dự toán chi ngân sách địa phương **chi tiết từng lĩnh vực chi** theo quy định của Luật NSNN, đảm bảo ưu tiên bố trí đủ dự toán nhu cầu kinh phí thực hiện các dự án, nhiệm vụ đã cam kết, chế độ chính sách đã ban hành, cụ thể như sau:

- Đảm bảo chi hoạt động thường xuyên theo đúng chính sách, chế độ, định mức chi tiêu hiện hành; bảo đảm cân đối nguồn lực để thực hiện các chế độ, chính sách đã được cấp có thẩm quyền ban hành và đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật. Dự toán chi thường xuyên được bố trí triệt để tiết kiệm, gắn với việc thực hiện các Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW và Kết luận số 17-KL/TW về mục tiêu, nhiệm vụ tinh giản biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị và các mục tiêu về đổi mới đơn vị sự nghiệp.

- Bố trí chi trả nợ lãi các khoản vay đến hạn.

- Trích dự phòng ngân sách và nguồn bồ sung quỹ dự trữ tài chính phù hợp với tình hình thực tế của thành phố.

- Đảm bảo kinh phí thực hiện chi trả thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND và Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND; theo đó, hệ số tăng thu nhập đối với cán bộ, công chức, viên chức là **1,2** so với tiền lương theo ngạch, bậc, chức vụ.

- Số còn lại bố trí chi đầu tư phát triển (bao gồm nguồn vay để bù đắp bội chi ngân sách địa phương được Quốc Hội phê duyệt).

Trong trường hợp nguồn cân đối ngân sách cho chi đầu tư không đáp ứng được nhu cầu thực tế, Thành phố thực hiện các giải pháp huy động vốn từ nhiều nguồn theo quy định của pháp luật để bổ sung vốn chi đầu tư phát triển.

3.2. Nguyên tắc bố trí dự toán chi năm 2021:

a) Nguyên tắc bố trí kế hoạch vốn chi đầu tư phát triển:

Kế hoạch đầu tư công năm 2021 phải được xây dựng theo các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 29/7/2020, hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 71/2020/TT-BTC ngày 30/7/2020, hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 6842/BKHĐT-TH ngày 16/10/2020.

Đồng thời, xác định rõ mục tiêu, thứ tự ưu tiên trong kế hoạch đầu tư công năm 2020 phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 – 2020 đã được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua và khả năng cân đối vốn đầu tư năm 2020.

b) Nguyên tắc, định mức bố trí dự toán chi thường xuyên

Dự toán chi thường xuyên năm 2021 được xác định căn cứ vào các chế độ, chính sách, đơn giá hiện hành theo nguyên tắc chung như sau:

- Định mức khoán chi quản lý hành chính, định mức phân bổ chi sự nghiệp y tế, giáo dục **năm 2017 công phần tăng lương** do điều chỉnh mức lương cơ sở từ 1.210.000 đồng lên 1.490.000 đồng⁵ và **giảm tỷ lệ các khoản đóng góp theo lương**⁶, các tiêu chí khác giữ nguyên như dự toán năm 2017.

- Dự toán chi thường xuyên được xây dựng trên cơ sở mức lương tối thiểu chung 1.490.000 đồng/tháng; trong đó, sử dụng nguồn cải cách tiền lương để đảm bảo nhu cầu chênh lệch tiền lương tăng từ 1.210.000 đồng lên 1.490.000 đồng (tính đủ 12 tháng) của đơn vị.

Dự toán được bố trí trên nguyên tắc đáp ứng đủ nguồn lực để đảm bảo an sinh xã hội, an ninh trật tự trên địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội; với tinh thần triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ.

Bố trí dự toán chi thường xuyên theo từng lĩnh vực, bảo đảm đúng chính sách, chế độ, trong phạm vi dự toán chi ngân sách nhà nước, cập nhật đầy đủ các chế độ, chính sách hiện hành theo quy định của Trung ương và Thành phố. Chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ quan trọng, cấp thiết và khả năng triển khai trong năm 2021; chỉ ban hành chính sách mới khi cân đối được nguồn; chủ động dự kiến đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

Tiếp tục thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong sử dụng biên chế và chi phí quản lý hành chính cho các đơn vị hành chính và giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

Đẩy mạnh giao tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập, giảm dần mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để có nguồn tăng chi đầu tư, chi hỗ trợ trực tiếp cho người có

⁵ Theo quy định tại Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

⁶ Nghị định số 44/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ quy định mức đóng BHXH bắt buộc vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp là 0,5%, như vậy từ 01/7/2017 giảm mức đóng BHXH bắt buộc vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp từ 1% xuống 0,5%. Do đó, các khoản đóng góp theo lương 22,5% (gồm 17% quỹ bảo hiểm xã hội, 0,5% quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, 3% quỹ bảo hiểm y tế, 2% kinh phí công đoàn). Riêng đối với các đơn vị hoạt động sự nghiệp cộng thêm 1% Bảo hiểm Thất nghiệp.)

công với cách mạng, người nghèo và các đối tượng chính sách để được tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản thiết yếu.

3.3. Phân bổ dự toán chi ngân sách năm 2021:

Tổng dự toán chi ngân sách địa phương năm 2021 là **97.002 tỷ đồng**. Nếu không tính kinh phí chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 03 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố (7.515 tỷ đồng) thì tổng chi ngân sách địa phương là **89.487 tỷ đồng, giảm 6,22%** so với dự toán năm 2020. Tổng dự toán chi ngân sách địa phương năm 2021 được phân bổ cụ thể như sau:

a) Chi đầu tư phát triển: 38.289 tỷ đồng, tăng **6,05%** so dự toán năm 2020; chiếm tỷ trọng 44,94% tổng chi cân đối ngân sách⁷.

- Chi đầu tư phát triển cân đối từ số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp là **23.416 tỷ đồng**, giảm 8,59% so dự toán năm 2020 (*trong đó, chi đầu tư phát triển khác là 374 tỷ đồng*).

- Bội chi ngân sách địa phương theo mức Quốc hội phê duyệt: **14.873 tỷ đồng**; tăng 41,82% (4.386 tỷ đồng) so dự toán năm 2020.

Tổng chi đầu tư phát triển năm 2021 (38.289 tỷ đồng) đã bao gồm **16.026 tỷ đồng** từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại để thực hiện các chương trình, dự án.

b) Chi thường xuyên: 47.925 tỷ đồng, tăng **2,73%** so với dự toán năm 2020. Nếu không tính kinh phí chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND (7.515 tỷ đồng) thì chi thường xuyên là **40.410 tỷ đồng**, tăng **0,97%** so với dự toán năm 2020, chiếm tỷ trọng **47,43%** trong tổng chi cân đối ngân sách. Trong đó:

Dự toán chi tiết các lĩnh vực chi theo quy định như sau:

- **Chi giáo dục – đào tạo và dạy nghề: 17.172 tỷ đồng** (*khối Thành phố: 3.263 tỷ đồng; khối quận – huyện: 13.909 tỷ đồng*), tăng **7,45%** so dự toán năm 2020. Nếu không tính chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND (4.838 tỷ đồng) thì chi giáo dục – đào tạo và dạy nghề là **12.333 tỷ đồng**, tăng **2,08%** so với dự toán năm 2020, chiếm tỷ trọng **30,57%** trong tổng chi thường xuyên.

- **Chi khoa học và công nghệ: 1.027 tỷ đồng**, giảm **0,97%** so dự toán năm 2020. Nếu không tính chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND (28 tỷ đồng) thì Chi khoa học và công nghệ là **999 tỷ đồng**, giảm **1,21%** so dự toán năm 2020, chiếm tỷ trọng **2,44%** trong tổng chi thường xuyên.

c) Chi trả nợ lãi: 1.424 tỷ đồng.

d) Bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 11,4 tỷ đồng.

d) Dự phòng ngân sách: 3.300 tỷ đồng (chiếm tỉ lệ **4%** trong tổng chi cân đối ngân sách).

Trong quá trình điều hành ngân sách, Ủy ban nhân dân Thành phố dự kiến sẽ sử dụng dự phòng ngân sách thành phố để chi cho một số chế độ chính sách dự kiến phát sinh trong năm như Kinh phí quy hoạch; Kinh phí tổ chức bầu cử Hội đồng nhân

⁷ Tổng chi cân đối ngân sách không tính chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND là 85.206 tỷ đồng.

dân các cấp và bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV; Kinh phí thực hiện chính sách Dân số; Kinh phí thực hiện chính sách phát triển giáo dục mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ; Kinh phí thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ...

e) Chi tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương: **2.274 tỷ đồng**, bao gồm khối thành phố là 1.771 tỷ đồng và khối quận huyện là 503 tỷ đồng.

Số trích tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2021 theo quy định của khối quận huyện là **503 tỷ đồng** (50% nguồn tăng ngân sách quận huyện) đã được sử dụng bố trí trong dự toán chi thường xuyên năm 2020 để chi trả thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND.

g) Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu của Trung ương: **4.282 tỷ đồng**.

4. Cân đối ngân sách địa phương năm 2021:

Trên cơ sở dự toán thu, chi ngân sách Thành phố xây dựng nêu trên, ngân sách Thành phố năm 2021 bội chi là **14.873 tỷ đồng**.

5. Kế hoạch vay, trả nợ trong năm 2021:

5.1. Kế hoạch vay:

Dự kiến tổng mức vay trong năm là **16.026,200 tỷ đồng**, đảm bảo trong hạn mức dư nợ và bội chi của ngân sách địa phương do Quốc hội quyết định; trong đó: vay để bù đắp bội chi ngân sách là **14.873,100 tỷ đồng** và vay để trả nợ gốc là **1.153,100 tỷ đồng**.

5.2. Kế hoạch trả nợ

Trong năm 2021, dự kiến các khoản nợ vay đến hạn thanh toán là **2.577,300 tỷ đồng** (gồm nợ gốc **1.153,100 tỷ đồng**, lãi và phí **1.424,200 tỷ đồng**). Theo đó, khoản trả lãi và phí **1.424,200 tỷ đồng** được bố trí trong dự toán chi cân đối ngân sách thành phố; khoản trả nợ gốc **1.153,100 tỷ đồng** được sử dụng từ nguồn vay mới để trả nợ. Trường hợp trong năm không vay được hoặc vay thấp hơn mức dự kiến thì sử dụng nguồn kết dư của ngân sách thành phố năm 2019 để trả nợ.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ